HÃY NHẬP TIÊU ĐỀ TIẾNG VIỆT VÀO ĐÂY ...

HÃY NHẬP TIÊU ĐỀ TIẾNG ANH VÀO ĐÂY ...

SVTH: Họ tên sinh viên1, Họ tên sinh viên2, ...

**1**Lớp ..., Khoa ... của tác giả 1, **2**Lớp ..., Khoa ... của tác giả 2, Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng

GVHD: Họ tên giáo viên, đầy đủ chức danh khoa học, học hàm, học vị

Khoa ..., Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật - Đại học Đà Nẵng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tóm tắt -** Hãy nhập nội dung tóm tắt tiếng Việt vào đây. Chú ý số lượng từ: 150 đến 200 từ ... |  | **Abstract -** Hãy nhập nội dung tóm tắt tiếng Anh vào đây. Chú ý số lượng từ: 100 đến 200 từ ... |
| **Từ khóa -** Hãy nhập các từ khóa tiếng Việt vào đây. Chú ý số lượng 05 từ khóa trở lên và cách nhau bằng dấu chấm phẩy. |  | **Key words -** Hãy nhập các từ khóa tiếng Anh vào đây. Chú ý số lượng 05 từ khóa trở lên và cách nhau bằng dấu chấm phẩy. |

# Đặt vấn đề - TNR, 10 pt, Bold, 3pt Bef, 3pt Aft

Tác giả sử dụng file mẫu này để soạn thảo bài báo. Dưới đây là một số hướng dẫn:

**Định dạng chung**

* Khổ giấy (paper size): **19cm x 26,5cm**
* Cách đoạn (spacing):
  + Trước (before): **3pt**
  + Sau (after): **3pt**
* Cách dòng (line spacing): **single**
* Tab mặc định (default tabs stop): **0,5cm**
* Font văn bản: **Times New Roman, 10pt**

**Sử dụng phím nóng**

* Nội dung bình thường (Normal): **Phím nóng Ctrl+Shift+N**
* Heading 1: **alt+6**
* Heading 2: **alt+7**
* Heading 3: **alt+8**
* Heading 4: **alt+9**
* Chú thích hình, bảng (Caption): **alt+C**

**Công thức**

Tất cả các ký tự liên quan đến công thức toán học phải được viết bằng công cụ viết công thức (như: Microsoft Equation hoặc Mathtype) hoặc phải được định dạng tương ứng khi ký tự đó được sử dụng trong công thức, ví dụ như trong đoạn dưới đây:

Trong khe thời gian thứ nhất, trạm gốc truyền phiên bản tiền mã hóa của thông tin mang các ký tự **P*s***, trong đó, **s**=[s1,..,sM]T và **P** là ma trận tiền mã hóa *MxM* ở trạm gốc. Giả sử rằng công suất phát tại mỗi anten ở trạm gốc hoặc các thuê bao bằng 1. Như vậy, ma trận tiền mã hóa phải thỏa mãn ràng buộc công suất trace{**PP**H}≤M. **P**H là phép lấy Hermitan của ma trận **P**. Cũng trong khe thời gian này, các thuê bao gởi bản tin của nó **u**i, i∈{1,…,M} đến trạm gốc.

Như vậy, cuối khe thời gian thứ nhất, relay nhận tín hiệu:

 (1)

Số thứ tự của công thức được đánh liên tục theo thứ tự tăng dần lên trong toàn bài báo, không phân biệt phần này phần kia, đặt giữa cặp ngoặc đơn, nằm về mép phải của dòng công thức (được dấu băng một Right Tab) như ví dụ ngay trên.

**Mục con trong một đoạn text**

* Mục 1
  + Mục con 1
    - Mục con con 1
    - Mục con con 2
  + Mục con 2

...

* Mục 2

...

**Chú dẫn tài liệu tham khảo**

Chẳng hạn nội dung trình bày ở đây được trích dẫn hoặc tham khảo từ tài liệu số 2 trong phần Tài liệu tham khảo (phần dưới cùng của bài báo) thì tài liệu tham khảo số 2 được ghi chú như sau [2] (số thứ tự của tài liệu tham khảo được đặt giữa cặp dấu ngoặc vuông) và đặt ngay sau nội dung được trích dẫn hay tham khảo. Có thể chỉ rõ số trang trong tài liệu tham khảo đó, ví dụ [2, tr. 5] hoặc [2, tr. 5-7].

Nếu nội dung này được trích dẫn hoặc tham khảo từ nhiều tài liệu khác nhau thì ghi chú theo số thứ tự tăng dần của tài liệu trong phần Tài liệu tham khảo. Ví dụ nội dung ở đây được tham khảo từ các tài liệu số 2, số 5 và số 9 trong phần Tài liệu tham khảo thì ghi chú như sau [2], [7], [9] (ngăn cách nhau bởi dấu phẩy).

# Kết quả nghiên cứu và khảo sát

## Kết quả 1

### Nội dung 1

Hình ảnh cần phải rõ ràng, sét nét, mật độ điểm ảnh tối thiểu là 150 pdi đối với các hình ảnh chèn vào ở dạng BMP, JPG, PNG,....



**Hình 1:** Chú thích hình …

### Nội dung 2

**Bảng 1:** Chú thích bảng…

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Kết quả** |
|  |  |  |
|  |  |  |

## Kết quả 2

### Nội dung 1

Kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1 kết quả 2 nội dung 1.

### Nội dung 2

#### Ý 1

Kết quả 2 nội dung 2 ý kết quả 2 nội dung 2 ý 1 kết quả 2 nội dung 2 ý 1 kết quả 2 nội dung 2 ý 1 kết quả 2 nội dung 2 ý 1 kết quả 2 nội dung 2 ý 1.

#### Ý 2

Kết quả 2 nội dung 2 ý 2 kết quả 2 nội dung 2 ý 2 kết quả 2 nội dung 2 ý 2 kết quả 2 nội dung 2 ý 2 kết quả 2 nội dung 2 ý 2.

# Bàn luận

## Bàn luận 1

### Nội dung 1

#### Ý 1

Bàn luận 1 nội dung 1 ý 1 Bàn luận 1 nội dung 1 ý 1 Bàn luận 1 nội dung 1 ý 1 Bàn luận 1 nội dung 1 ý 1 Bàn luận 1 nội dung 1 ý 1 Bàn luận 1 nội dung 1 ý 1.

#### Ý 2

Bàn luận 1 nội dung 1 ý 2 bàn luận 1 nội dung 1 ý 2 bàn luận 1 nội dung 1 ý 2 bàn luận 1 nội dung 1 ý 2 bàn luận 1 nội dung 1 ý 2 bàn luận 1 nội dung 1 ý 2 bàn luận 1 nội dung 1 ý 2 bàn luận 1 nội dung 1 ý 2.

### Nội dung 2

Bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2 bàn luận 1 nội dung 2.

## Bàn luận 2

Bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2 bàn luận 2.

# Kết luận

Kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận.

Kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận kết luận.

Tài liệu tham khảo

Tên tác giả hoặc nhiều tác giả được ngăn cách nhau bằng dấu phẩy, *Tên sách được viết nghiêng*, NXB ..., năm ..., tr. xx -xx.

Tên tác giả, *Tên luận án hoặc luận văn được viết nghiêng*, Tên cơ sở đào tạo ..., năm ..., tr. xx -xx.

Tên tác giả hoặc nhiều tác giả được ngăn cách nhau bằng dấu phẩy, “Tên bài báo đặt trong cặp ngoặc kép”, *Tên tạp chí đăng tải được viết nghiêng*, Quyển số ..., Số ..., năm ..., tr. xx-xx.

http://....

.......